TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa:

**** Nguyên đơn:*** **Chị Kiều Thị Như Q**, sinh ngày 28/3/1993. Nơi thường trú: Thôn Cộng H, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú: Căn hộ chung cư số X, Tòa Y, Dự án Z, phường Tây M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn:*** **Anh Nguyễn Văn T**, sinh ngày 11/9/1990; Nơi cư trú: Thôn Cộng H, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Kiều Thị Như Q và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Kiều Thị Như Q và anh Nguyễn Văn T sinh được 01 con chung là: Nguyễn Kiều A, sinh ngày 24/5/2021.

Ly hôn, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiều A, tạm hoãn việc dưỡng nuôi con cho chị Q cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Toà án.

Chị Kiều Thị Như Q có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Kiều Thị Như Q và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Kiều Thị Như Q tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022219 ngày 02/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Chị Kiều Thị Như Q được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn;
- Toà án nhân dân TP.Hà Nội
- Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Uỷ ban nhân dân xã Phù L (Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2020, ngày 12/10/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Vân